

DANH MỤC VÀ NỘI DUNG TTHC

| STT | TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH                                                                                                                              | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| I   | LĨNH VỰC DÂN SỐ VÀ TRẺ EM                                                                                                                           |         |
| 1   | Thủ tục Cấp giấy chứng nhận lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT                                  |         |
| 2   | Thủ tục Cấp giấy chứng nhận lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 4 , 5, 6 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT                                 |         |
| 3   | Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận là lương y                                                                                                          |         |
| 4   | Thủ tục Cấp giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền                                |         |
| 5   | Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền                            |         |
| 6   | Công bố đáp ứng tiêu chuẩn chế biến, bào chế thuốc cổ truyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền trực thuộc quản lý của Sở Y tế |         |

**1. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT**

**a) Trình tự thực hiện**

**Bước 1.** Cá nhân gửi 01 bộ hồ sơ về cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại Điều 3 Thông tư số [02/2024/TT-BYT](#) ngày 12 tháng 3 năm 2024.

**Bước 2:** Sau khi nhận được hồ sơ, bộ phận tiếp nhận hồ sơ gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo mẫu số 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số [02/2024/TT-BYT](#) ngày 12 tháng 3 năm 2024.

Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền phải có thông báo cho người nộp hồ sơ để yêu cầu bổ sung

**Bước 3.** Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Tổ thư ký Hội đồng kiểm tra sát hạch phải tiến hành rà soát hồ sơ:

- Trường hợp không đủ điều kiện, cơ quan có thẩm quyền phải có thông báo cho người nộp hồ sơ bằng văn bản và nêu rõ lý do.
- Trường hợp đủ điều kiện, Tổ thư ký lập danh sách trình Hội đồng

**Bước 4.** Trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được danh sách của Tổ thư ký, Hội đồng kiểm tra sát hạch phải họp để giải quyết:

- Trường hợp đủ điều kiện dự kiểm tra sát hạch thì cơ quan có thẩm quyền quy định tại Điều 3 Thông tư số [02/2024/TT-BYT](#) ngày 12 tháng 3 năm 2024 phải xây dựng kế hoạch, tổ chức thi và chấm điểm.

- Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận lương y hoặc không đủ điều kiện dự kiểm tra sát hạch thì cơ quan có thẩm quyền quy định tại Điều 3 Thông tư số [02/2024/TT-BYT](#) ngày 12 tháng 3 năm 2024 phải có văn bản thông báo lý do cho người nộp hồ sơ.

**Bước 5:** Sau khi kiểm tra sát hạch 15 ngày

- Trường hợp đạt kết quả kiểm tra sát hạch, Tổ thư ký Hội đồng trình cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Điều 3 Thông tư số [02/2024/TT-BYT](#) ngày 12 tháng 3 năm 2024 cấp giấy chứng nhận lương y.

- Trường hợp không đạt kết quả kiểm tra thì sát hạch thì phải có văn bản thông báo kết quả kiểm tra sát hạch cho từng đối tượng

**b) Cách thức thực hiện**

Nộp hồ sơ qua bưu điện; trực tiếp hoặc qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

\* Thành phần hồ sơ, bao gồm:

**Trường hợp 1. Hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận lương y đối với đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 1 Thông tư số [02/2024/TT-BYT](#) ngày 12 tháng 3 năm 2024.**

- Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận lương y theo mẫu số 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số [02/2024/TT-BYT](#) ngày 12 tháng 3 năm 2024.

- Bản sao hợp pháp các chứng chỉ học phần theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 2 Thông tư số [02/2024/TT-BYT](#) ngày 12 tháng 3 năm 2024.

- Bản sao hợp pháp bằng tốt nghiệp phổ thông trung học hoặc tương đương đối với người sinh từ ngày 01 tháng 01 năm 1960 trở về sau.

- 02 ảnh màu cỡ 4 x 6 cm, chụp trên nền trắng (trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ).

**Trường hợp 2. Hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận lương y đối với đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư số [02/2024/TT-BYT](#) ngày 12 tháng 3 năm 2024.**

- Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận lương y theo mẫu số 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số [02/2024/TT-BYT](#) ngày 12 tháng 3 năm 2024.

- Bản sao hợp pháp giấy chứng nhận lương y chuyên sâu cùng bảng điểm do Trung ương Hội Đông y Việt Nam cấp theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư số [02/2024/TT-BYT](#) ngày 12 tháng 3 năm 2024.

- Bản sao hợp pháp bằng tốt nghiệp phổ thông trung học hoặc tương đương đối với người sinh từ ngày 01 tháng 01 năm 1960 trở về sau.

- 02 ảnh màu cỡ 4 x 6 cm, chụp trên nền trắng (trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ).

**Trường hợp 3. Hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận lương y đối với đối tượng quy định tại Khoản 3 Điều 1 Thông tư số [02/2024/TT-BYT](#) ngày 12 tháng 3 năm 2024.**

- Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận lương y theo mẫu số 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số [02/2024/TT-BYT](#) ngày 12 tháng 3 năm 2024.

- Bản sao hợp pháp giấy chứng nhận có trình độ y sỹ cấp 2 do Ban Trị sự Trung ương Tịnh độ cư sỹ Phật hội Việt Nam cấp.

- Bản sao hợp pháp bằng tốt nghiệp phổ thông trung học hoặc tương đương đối với người sinh từ ngày 01 tháng 01 năm 1960 trở về sau.

- 02 ảnh màu cỡ 4 x 6 cm, chụp trên nền trắng (trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ).

\* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**d) Thời hạn giải quyết:** 35 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**

Cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

**f) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận lương y

**g) Phí (nếu có):**

Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận lương y: 2.500.000đ

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (đính kèm thủ tục này)**

Mẫu số 01 Phụ lục I: Đơn đề nghị cấp, cấp lại giấy chứng nhận lương y

**i) Yêu cầu, Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)**

**\* Điều kiện thủ tục hành chính cấp giấy chứng nhận lương y như sau:**

- Điều kiện cấp giấy chứng nhận lương y đối với đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024:

+ Có đủ 10 chứng chỉ học phần do cơ sở đào tạo y, dược hoặc Trung ương Hội Đông y Việt Nam hoặc các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền (Viện, bệnh viện y học cổ truyền) phối hợp với trường trung cấp hoặc cao đẳng y tế, Hội Đông y tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Hội Đông y tỉnh) tổ chức bồi dưỡng chuẩn hóa và cấp trước ngày 30 tháng 6 năm 2004. Các chứng chỉ học phần bao gồm:

- . Lý luận cơ bản về y học cổ truyền;
- . Chứng chỉ về bệnh học và điều trị các bệnh nội khoa;
- . Chứng chỉ về bệnh học và điều trị các bệnh ngoại khoa;
- . Chứng chỉ về bệnh học và điều trị các bệnh nhi khoa;
- . Chứng chỉ về bệnh học và điều trị các bệnh phụ khoa;
- . Chứng chỉ về bệnh học và điều trị các bệnh ngũ quan;

- . Chứng chỉ điều trị bằng những phương pháp không dùng thuốc;
- . Chứng chỉ dược liệu học;
- . Chứng chỉ về bào chế;
- . Chứng chỉ về các bài thuốc cổ phương.

+ Trình độ học vấn: Người sinh trước ngày 01 tháng 01 năm 1960 và dân tộc ít người phải đọc thông viết thạo chữ Quốc ngữ; người sinh từ ngày 01 tháng 01 năm 1960 trở về sau phải có bằng tốt nghiệp phổ thông trung học hoặc tương đương.

+ Có kết quả đạt tại kỳ kiểm tra sát hạch theo quy định tại Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.

- Điều kiện cấp giấy chứng nhận lương y đối với đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024:

+ Có giấy chứng nhận lương y chuyên sâu do Trung ương Hội Đông y Việt Nam cấp trước ngày 30 tháng 6 năm 2004.

+ Đáp ứng đủ điều kiện quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 2 Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.

- Điều kiện cấp giấy chứng nhận lương y đối với đối tượng quy định tại Khoản 3 Điều 1 Thông tư này:

+ Có giấy chứng nhận đạt trình độ y sỹ cấp 2 trở lên (theo phân loại của Tịnh độ cư sỹ Phật hội Việt Nam) do Ban Trị sự Trung ương Tịnh độ cư sỹ Phật hội Việt Nam cấp trước ngày 30 tháng 6 năm 2004;

+ Đáp ứng đủ điều kiện quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 2 Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.

### **k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

- Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024 quy định cấp giấy chứng nhận lương y, giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền và kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh.

- Thông tư số 15/2025/TT-BYT ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực y, dược cổ truyền

**Mẫu số 01**  
**Phụ lục I: Đơn đề nghị cấp/cấp lại giấy chứng nhận lương y**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
...1.....ngày..... tháng ..... năm 20

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**Cấp/cấp lại giấy chứng nhận lương y**  
Kính gửi: .....<sup>2</sup> .....

Họ và tên:.....

Địa chỉ cư trú: .....

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu:<sup>3</sup>

Trường hợp đề nghị cấp: <sup>4</sup> .....

Tôi xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau: <sup>5</sup>

(1) ..... ..

(2) .....

(3) .....

Tôi xin cam đoan những thông tin kê khai ở trên là của tôi và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của nội dung kê khai cũng như các giấy tờ trong bộ hồ sơ này. Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp/cấp lại giấy chứng nhận lương y cho tôi.

## NGƯỜI LÀM ĐƠN (ký và ghi rõ họ, tên)

- 1 Địa danh
- 2 Tên cơ quan cấp giấy chứng nhận lương y (Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền hoặc cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).
- 3 Ghi một trong năm thông tin về số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu còn hạn sử dụng.
- 4 Ghi rõ cấp mới hoặc cấp lại giấy chứng nhận lương y theo quy định.
- 5 Liệt kê đầy đủ các giấy tờ, tài liệu nộp kèm theo đơn.

### **2. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 4, 5, 6 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT**

#### **a) Trình tự thực hiện**

**Bước 1.** Cá nhân gửi 01 bộ hồ sơ về cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.

**Bước 2:** Sau khi nhận được hồ sơ, bộ phận tiếp nhận hồ sơ gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo mẫu số 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.

Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền phải có thông báo cho người đã nộp hồ sơ để yêu cầu bổ sung.

**Bước 3:** Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận lương y cho đối tượng nộp hồ sơ theo quy định.

#### **b) Cách thức thực hiện**

Qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua mạng

#### **c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

\* Thành phần hồ sơ, bao gồm:

**Trường hợp 1. Hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận lương y đối với đối tượng quy định tại Khoản 4 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024**

- Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận lương y theo mẫu số 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.

- Bản sao hợp pháp giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề được cấp theo quy định của Pháp lệnh Hành nghề y, được tư nhân có phạm vi hành nghề khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền.

- 02 ảnh màu cỡ 4 x 6 cm, chụp trên nền trắng (trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ).

**Trường hợp 2. Hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận lương y đối với đối tượng quy định tại Khoản 5 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.**

- Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận lương y theo mẫu số 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.

- Bản xác nhận quá trình khám bệnh, chữa bệnh của Trưởng Trạm y tế xã hoặc của người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo mẫu số 03 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.

- 02 ảnh màu cỡ 4 x 6 cm chụp, trên nền trắng (trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ).

**Trường hợp 3. Hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận lương y đối với đối tượng quy định tại Khoản 4,5,6 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.**

- Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận lương y theo mẫu quy định tại Mẫu số 01 Phụ lục I kèm theo Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.

- Bản sao hợp pháp kết quả kiểm tra sát hạch theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.

- 02 ảnh màu cỡ 4 x 6 cm, chụp trên nền trắng (trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ).

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

**d) Thời hạn giải quyết:** 10 ngày **làm việc** kể từ ngày hồ sơ hợp lệ

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Y tế Sở Y tế

**f) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận lương y

**g) **Phí** (nếu có):**

Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận lương y: 2.500.000đ

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (đính kèm thủ tục này)**

Mẫu số 01 Phụ lục I: Đơn đề nghị cấp, cấp lại giấy chứng nhận lương y

Mẫu số 03 Phụ lục I: Xác nhận quá trình khám bệnh, chữa bệnh

**i) Yêu cầu, Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)**

Điều kiện thủ tục hành chính cấp giấy chứng nhận lương y như sau:

**\* Điều kiện được cấp giấy chứng nhận lương y đối với đối tượng quy định tại Khoản 4 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.**

Người có giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề được cấp theo quy định của Pháp lệnh Hành nghề y, dược tư nhân; trong đó phạm vi hành nghề là khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền nhưng không phải là bác sỹ, y sỹ y học cổ truyền và chưa được cấp giấy chứng nhận lương y.

**\* Điều kiện được cấp giấy chứng nhận lương y đối với đối tượng quy định Khoản 5 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.**

- Có thời gian khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hợp pháp từ đủ 30 năm trở lên;

+ Nếu người khám bệnh, chữa bệnh tại Trạm y tế cấp xã thì phải được Trưởng Trạm y tế xác nhận bằng văn bản; Căn cứ để xác nhận dựa vào hợp đồng lao động hoặc giấy tờ khác chứng minh đã tham gia khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền, không có sai sót về chuyên môn và được người bệnh tín nhiệm;

+ Nếu người khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác; phải được người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đó xác nhận;

+ Người xác nhận quy định tại điểm này phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung xác nhận của mình.

- Có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên tính đến ngày 26 tháng 11 năm 2015

**\* Điều kiện được cấp giấy chứng nhận lương y đối với đối tượng Khoản 6 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.**

Đạt kết quả kiểm tra sát hạch theo quy định tại Thông tư số 13/1999/TT- BYT nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận lương y.

**k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

- Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024 quy định cấp giấy chứng nhận lương y, giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền và kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh..

**Mẫu số 01**  
**Phụ lục I: Đơn đề nghị cấp/cấp lại giấy chứng nhận lương y**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

...1.....ngày..... tháng ..... năm 20

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**Cấp/cấp lại giấy chứng nhận lương y**

Kính gửi: .....<sup>2</sup> .....

Họ và tên:.....

Địa chỉ cư trú: .....

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu:<sup>3</sup>

Trường hợp đề nghị cấp: <sup>4</sup> .....

Tôi xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau: <sup>5</sup>

(4) ..... ..

(5) .....

(6) .....

Tôi xin cam đoan những thông tin kê khai ở trên là của tôi và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của nội dung kê khai cũng như các giấy tờ trong bộ hồ sơ này. Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp/cấp lại giấy chứng nhận lương y cho tôi.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
(ký và ghi rõ họ, tên)

- 1 Địa danh
- 2 Tên cơ quan cấp giấy chứng nhận lương y (Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền hoặc cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).
- 3 Ghi một trong năm thông tin về số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu còn hạn sử dụng.
- 4 Ghi rõ cấp mới hoặc cấp lại giấy chứng nhận lương y theo quy định.
- 5 Liệt kê đầy đủ các giấy tờ, tài liệu nộp kèm theo đơn.

**Mẫu số 03**

**Phụ lục I: Xác nhận quá trình khám bệnh, chữa bệnh**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
....<sup>1</sup>....., ngày tháng năm 20...

**GIẤY XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

Họ và tên: .....

Địa chỉ cư trú:.....

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu: <sup>2</sup>.....

Tôi xin kê khai quá trình khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền như sau:

| Thời gian (từ tháng/năm đến tháng/năm) | Phạm vi hoạt động chuyên môn về y học cổ truyền | Nơi làm việc | Chức vụ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------|---------|
|                                        |                                                 |              |         |
|                                        |                                                 |              |         |
|                                        |                                                 |              |         |
|                                        |                                                 |              |         |
|                                        |                                                 |              |         |

Trong quá trình khám bệnh, chữa bệnh tôi không có sai phạm gì về đạo đức nghề nghiệp cũng như quy chế chuyên môn.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ SỞ  
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**  
(ký tên, đóng dấu nếu có)

**Người khai**  
(ký, ghi rõ họ tên)

1 Địa danh

2 Ghi một trong năm thông tin về số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu còn hạn sử dụng.

### **3. Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận là lương y**

#### **a) Trình tự thực hiện**

**Bước 1.** Cá nhân đề nghị cấp lại giấy chứng nhận lương y gửi 01 bộ hồ sơ về cơ quan có thẩm quyền nơi đã cấp.

**Bước 2:** Sau khi nhận được hồ sơ hợp lệ, bộ phận tiếp nhận hồ sơ gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo mẫu số 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.

**Bước 3:** Trong thời gian 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải tiến hành cấp lại giấy chứng nhận là lương y cho đối tượng đề nghị.

#### **b) Cách thức thực hiện**

Nộp qua bưu điện; trực tiếp hoặc qua Cổng dịch vụ công Quốc gia

#### **c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

\* Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận lương y theo mẫu số 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.

- 02 ảnh màu cỡ 4x6 cm, chụp trên nền trắng (không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ).

\* Số lượng hồ sơ: 01 bộ

**d) Thời hạn giải quyết:** 07 ngày **làm việc** kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**

Cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

**f) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận lương y

**g) Phí (nếu có):** Không quy định

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (đính kèm thủ tục này)**

Mẫu số 01 Phụ lục I: Đơn đề nghị cấp, cấp lại giấy chứng nhận lương y

**i) Yêu cầu, Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Không

**k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

- Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024 quy định cấp giấy chứng nhận lương y, giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền và kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh..

- Thông tư số 15/2025/TT-BYT ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực y, dược cổ truyền

**Mẫu số 01**  
**Phụ lục I: Đơn đề nghị cấp/cấp lại giấy chứng nhận lương y**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....1....ngày..... tháng ..... năm 20

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**Cấp/cấp lại giấy chứng nhận lương y**

Kính gửi: .....<sup>2</sup> .....

Họ và tên: .....

Địa chỉ cư trú: .....

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu:<sup>3</sup>

Trường hợp đề nghị cấp: <sup>4</sup> .....

Tôi xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau: <sup>5</sup>

(7) ..... ..

(8) .....

(9) .....

Tôi xin cam đoan những thông tin kê khai ở trên là của tôi và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của nội dung kê khai cũng như các giấy tờ

trong bộ hồ sơ này. Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp/cấp lại giấy chứng nhận lương y cho tôi.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
(ký và ghi rõ họ, tên)

1 Địa danh

2 Tên cơ quan cấp giấy chứng nhận lương y (Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền hoặc cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).

3 Ghi một trong năm thông tin về số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu còn hạn sử dụng.

4 Ghi rõ cấp mới hoặc cấp lại giấy chứng nhận lương y theo quy định.

5 Liệt kê đầy đủ các giấy tờ, tài liệu nộp kèm theo đơn.

**4. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền**

**a) Trình tự thực hiện**

**Bước 1.** Người đề nghị cấp giấy chứng nhận gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định tới cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cư trú. Sau khi tiếp nhận hồ sơ, cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp cho người đề nghị Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo mẫu số 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.

Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, trong thời gian 05 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ, cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm gửi văn bản thông báo cho người đề nghị cấp giấy chứng nhận để sửa đổi, bổ sung hồ sơ.

Trong thời gian 60 ngày, kể từ ngày cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ mà người đề nghị cấp giấy chứng nhận không sửa đổi, bổ sung hồ sơ thì hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận không còn giá trị. Người đề nghị nộp lại hồ sơ đề nghị theo quy định tại Điều 21 Thông tư này nếu có nhu cầu.

**Bước 2:** Trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, trong thời gian 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức họp Hội đồng để thẩm định.

**Bước 3:** Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày có biên bản họp Hội đồng thẩm định, cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy chứng nhận theo mẫu số 04 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024 hoặc ban hành văn bản về việc từ chối cấp giấy chứng nhận và nêu rõ lý do từ chối.

- Thời gian, địa điểm:
- + Thời gian: Trong giờ hành chính
- + Địa điểm: Tầng 1 Thư viện tỉnh Hải Dương, đường Tôn Đức Thắng – TP Hải Dương;

**b) Cách thức thực hiện**

Qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua mạng

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

\* Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận theo mẫu số 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.

- Bản thuyết minh về bài thuốc gia truyền hoặc phương pháp chữa bệnh gia truyền theo mẫu số 03 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.

- Bản sao hợp lệ kết quả thử độc tính cấp và bán trường diễn đối với bài thuốc gia truyền.

- Bản sao hợp pháp giấy tờ chứng minh quyền sở hữu bài thuốc gia truyền, phương pháp chữa bệnh gia truyền.

- 02 ảnh chân dung cỡ 4 x 6 cm, chụp trên nền trắng (trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ).

\* Số lượng hồ sơ: 01 bộ

**d) Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân, tổ chức

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Y tế Sở Y tế

**f) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền

**g) Phí (nếu có):** 2.500.000 đồng

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (đính kèm thủ tục này)**

- Mẫu số 01 Phụ lục II. Đơn đề nghị cấp/cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền.

- Mẫu số 03 Phụ lục II. Bản thuyết minh về bài thuốc gia truyền, phương pháp chữa bệnh gia truyền

**i) Yêu cầu, Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Không

**k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

- Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024 quy định cấp giấy chứng nhận lương y, giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận

người có phương pháp chữa bệnh gia truyền và kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh.

**Mẫu đơn số 01 Phụ lục II. Đơn đề nghị cấp/cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

<sup>1</sup> ....., ngày ..... tháng .... năm 20..

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp/cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có  
phương pháp chữa bệnh gia truyền**

Kính gửi:.....2.....

Họ và tên: .....

Địa chỉ cư trú: .....

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ  
chiếu:.....3..... . Trường hợp đề nghị cấp:  
4

Số giấy chứng nhận đã cấp:..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.. .(đối với trường hợp cấp  
lại).

Tôi xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau: <sup>5</sup>

(1) .....

..... ..

(2) .....

(3) .....

Tôi xin cam đoan những thông tin kê khai ở trên là của tôi và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của nội dung kê khai cũng như các giấy tờ trong bộ hồ sơ này. Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp/cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền cho tôi./.

## **NGƯỜI LÀM ĐƠN**

1 Địa danh

2 Tên cơ quan có thẩm quyền cấp/cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền

3 Ghi một trong năm thông tin về số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu còn hạn sử dụng.

4 Ghi rõ cấp mới hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền theo quy định.

5 Liệt kê đầy đủ các giấy tờ, tài liệu nộp kèm theo đơn (*ký và ghi rõ họ, tên*)

**Mẫu số 03 Phụ lục II: Bản thuyết minh về bài thuốc gia truyền, phương pháp chữa bệnh gia truyền**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

<sup>1</sup>, ngày tháng .... năm 20

**BẢN THUYẾT MINH VỀ BÀI THUỐC GIA TRUYỀN,  
PHƯƠNG PHÁP CHỮA BỆNH GIA TRUYỀN**

Họ và tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Địa chỉ cư trú: .....

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu:.....<sup>2</sup> .....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Tôi có bài thuốc gia truyền hoặc phương pháp chữa bệnh gia truyền: .....

**\* Quá trình sử dụng Bài thuốc gia truyền, phương pháp chữa bệnh gia truyền của gia đình qua các thế hệ:**

1. Ông (Bà)..... Địa chỉ .....

2. Đến Ông (Bà)..... Địa chỉ .....

3. Đến Ông (Bà)..... Địa chỉ .....

**\* Thông tin về bài thuốc gia truyền:**

- Tên bài thuốc: ..... ..

- Xuất xứ của bài thuốc qua các đời trong dòng tộc, gia đình, nơi đã sử dụng bài thuốc để điều trị:

- Công thức của bài thuốc (ghi rõ tên từng vị, liều lượng): .....

- Cách bào chế:.....

- Độc tính (nếu có) và phương pháp chế biến giảm độc tính:.....

- Dạng thuốc:.....

- Liều dùng, cách dùng, đường dùng: .....

- Chỉ định và chống chỉ định:.....

- Hiệu quả chữa bệnh: .....

- Tác dụng không mong muốn (nếu có), xử lý khi tác dụng không mong muốn xảy ra:..

**\* Thông tin về phương pháp chữa bệnh gia truyền:**

- Tên phương pháp: .....

- Hiệu quả chữa bệnh: .....

- Chỉ định:..... Chống chỉ định: .....

- Tai biến (nếu có), cách xử lý tai biến khi xảy ra: .....

- Kỹ thuật (thao tác thực hiện): .....

Tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung của bản thuyết trình, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**NGƯỜI THUYẾT MINH**

1. Địa danh

2. Ghi một trong năm thông tin về số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu còn hạn sử dụng.

## **5. Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền**

### **a) Trình tự thực hiện**

**Bước 1:** Cá nhân đề nghị cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền gửi 01 bộ hồ sơ về cơ quan có thẩm quyền nơi đã cấp.

Sau khi nhận được hồ sơ hợp lệ, bộ phận tiếp nhận hồ sơ gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo mẫu số 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.

**Bước 2:** Trong thời gian 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải tiến hành cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền cho đối tượng đề nghị.

- Thời gian, địa điểm:

+ Thời gian: Trong giờ hành chính

+ Địa điểm: Tầng 1 Thư viện tỉnh Hải Dương, đường Tôn Đức Thắng – TP Hải Dương;

### **b) Cách thức thực hiện**

Qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua mạng

### **c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

\* Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận theo mẫu số 01 Phụ lục số II ban hành kèm theo Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.

- 02 ảnh chân dung cỡ 4 x 6 cm, chụp trên nền trắng (trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ).

\* Số lượng hồ sơ: 01 bộ

**d) Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân, tổ chức

### **e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Y tế Sở Y tế

**f) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền

**g) Phí (nếu có):** Không quy định

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (đính kèm thủ tục này)**

Mẫu số 01 Phụ lục II: Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận phương pháp chữa bệnh gia truyền

**i) Yêu cầu, Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không**

**k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;
- Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024 quy định cấp giấy chứng nhận lương y, giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền và kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
- Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh

**Mẫu đơn số 01 Phụ lục II. Đơn đề nghị cấp/cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

<sup>1</sup> ...., ngày.....tháng .... năm 20..

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp/cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền,  
giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền**

Kính gửi:.....2.....

Họ và tên: .....

Địa chỉ cư trú:.....

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu  
<sup>3</sup>..... Trường hợp đề nghị cấp: <sup>4</sup>

Số giấy chứng nhận đã cấp:..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.. (đối với trường hợp cấp lại).

Tôi xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau: <sup>5</sup>

(1).....

(2).....

(3).....

Tôi xin cam đoan những thông tin kê khai ở trên là của tôi và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của nội dung kê khai cũng như các giấy tờ trong bộ hồ sơ này. Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp/cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền cho tôi./.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**

(ký và ghi rõ họ, tên) **1. Địa danh**

2. Tên cơ quan có thẩm quyền cấp/cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền
3. Ghi một trong năm thông tin về số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu còn hạn sử dụng.
4. Ghi rõ cấp mới hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền theo quy định.
5. Liệt kê đầy đủ các giấy tờ, tài liệu nộp kèm theo đơn.

## **6. Công bố đáp ứng tiêu chuẩn chế biến, bảo chế thuốc cổ truyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền trực thuộc quản lý của Sở Y tế**

### **a) Trình tự thực hiện**

**Bước 1:** Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền nộp hồ sơ công bố đáp ứng tiêu chuẩn chế biến, bảo chế thuốc cổ truyền đến cơ quan tiếp nhận (Sở Y tế).

**Bước 2:** Sau khi nhận hồ sơ, Cơ quan tiếp nhận trả cho cơ sở Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố theo Mẫu số 3 Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BYT. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm xem xét hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền đáp ứng quy định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm công bố trên Trang thông tin điện tử (website) của cơ quan tiếp nhận theo Mẫu số 06 Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BYT

- Trường hợp hồ sơ công bố của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền không đáp ứng, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải có văn bản trả lời cơ sở và nêu rõ lý do yêu cầu sửa đổi, bổ sung.

Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày ghi trên văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền phải tiến hành sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hồ sơ gửi lại cho cơ quan tiếp nhận.

**Bước 3:** Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ sửa đổi, bổ sung của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền, cơ quan tiếp nhận hồ sơ đánh giá hồ sơ:

- Nếu hồ sơ đáp ứng, cơ quan tiếp nhận thực hiện theo điểm a bước 2

- Trường hợp hồ sơ sửa đổi, bổ sung vẫn không đáp ứng, Cơ quan tiếp nhận tiếp tục có văn bản gửi cơ sở theo điểm b bước 2.

Sau 60 ngày kể từ ngày ghi trên công văn yêu cầu sửa đổi, bổ sung nếu tổ chức, cá nhân không sửa đổi, bổ sung thì hồ sơ không còn giá trị

**b) Cách thức thực hiện:** Qua Cổng Dịch vụ công Bộ Y tế, dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại Sở Y tế

### **c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

- \* Thành phần hồ sơ bao gồm

- Bản sao Giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền.

- Bản công bố đáp ứng đủ tiêu chuẩn chế biến, bảo chế thuốc cổ truyền quy định tại Mẫu số 01 Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BYT

- Báo cáo hoạt động bảo chế, chế biến thuốc cổ truyền theo Mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BYT.

- \* Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ

### **d) Thời hạn giải quyết: 30 ngày**

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền trực thuộc quản lý của Sở Y tế

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Y tế

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**

- Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền đáp ứng tiêu chuẩn chế biến, bảo chế thuốc cổ truyền trên Trang thông tin điện tử của Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền (để nghị nghiên cứu lại)

**h) Lệ phí (nếu có):** Không

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm thủ tục này)**

- Mẫu số 01: Bản công bố đáp ứng đủ tiêu chuẩn chế biến, bảo chế thuốc cổ truyền tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Mẫu số 02: Báo cáo hoạt động chế biến, bảo chế thuốc cổ truyền tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Không

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Luật Dược ngày 06 tháng 4 năm 2016.

- Thông tư số 32/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn chế biến, bảo chế thuốc cổ truyền trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền

**Mẫu số 01**

**TÊN ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN**  
**TÊN CƠ SỞ**

-----

Số: ...../....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

....., ngày..... tháng..... năm 20....

**BẢN CÔNG BỐ**

**ĐÁP ỨNG ĐỦ TIÊU CHUẨN CHẾ BIẾN, BẢO CHẾ VỊ THUỐC CỔ  
TRUYỀN, BẢO CHẾ THUỐC CỔ TRUYỀN TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH,  
CHỮA BỆNH**

Kính gửi: Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền - Bộ Y tế / Sở Y tế tỉnh/thành phố ...

Tên cơ sở: .....

Địa chỉ cơ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Người liên hệ: ..... Chức danh: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: ....., năm sinh: .....

Số Chứng chỉ hành nghề: .....

Nơi cấp .....; năm cấp ....., có giá trị đến ..... (nếu có)

Giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh số:.....

Cơ sở chúng tôi đã được thành lập theo Quyết định số ... ngày .../.../..... của ..... quy định về chức năng, nhiệm vụ của ....., trong đó có bao gồm phạm vi hoạt động chế biến, bảo chế vị thuốc cổ truyền, bảo chế thuốc cổ truyền, cụ thể như sau:

- Vị thuốc cổ truyền
- Thuốc cổ truyền dạng bào chế truyền thống (làm sạch, thái phiến, sao, tẩm, ủ...)
- Thuốc cổ truyền dạng bào chế hiện đại (nêu cụ thể dạng bào chế)

Thực hiện quy định tại Luật Dược, Luật Khám bệnh, chữa bệnh và Thông tư số 32/2020/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn chế biến, bảo chế thuốc cổ truyền trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền, sau khi tiến hành tự đánh giá đạt yêu cầu; cơ sở chúng tôi xin công bố đáp ứng tiêu chuẩn chế biến vị thuốc cổ truyền, bảo chế thuốc cổ truyền theo quy định.

Chúng tôi xin cam đoan toàn bộ nội dung báo cáo và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và trung thực của chúng.

**Thủ trưởng đơn vị**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

TÊN ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN  
TÊN CƠ SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../.....

....., ngày..... tháng..... năm 20....

## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CHẾ BIẾN, BẢO CHẾ THUỐC CỔ TRUYỀN TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Kính gửi: Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền - Bộ Y tế/ Sở Y tế tỉnh, thành phố

### I. THÔNG TIN CHUNG CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

- Tên của Cơ sở Khám bệnh, chữa bệnh: .....
- Địa chỉ: .....
- Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....
- Địa chỉ cơ sở chế biến, bảo chế thuốc cổ truyền: .....
- Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện khám bệnh, chữa bệnh số:.....
- Người đại diện pháp luật: .....
- Người chịu trách nhiệm chuyên môn: .....
- Chứng chỉ hành nghề số : .....
- Phạm vi: .....
- Cấp ngày: ..... Tại: .....

### II. HOẠT ĐỘNG CHẾ BIẾN, BẢO CHẾ THUỐC CỔ

#### TRUYỀN 1. Nhân sự

| STT | Họ và tên | Trình độ chuyên môn | Phụ trách chuyên môn | Chức năng, nhiệm vụ |
|-----|-----------|---------------------|----------------------|---------------------|
| 4.  |           |                     |                      |                     |
| 5.  |           |                     |                      |                     |
| 6.  |           |                     |                      |                     |

#### 2. CƠ SỞ HẠ TẦNG

\* Cơ sở hạ tầng:

- Sơ đồ tổng thể mặt bằng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.:

- Sơ đồ bố trí khu vực chế biến, bảo chế thuốc cổ truyền.
- Tổng diện tích của Cơ sở:
- Diện tích các khu vực sơ chế dược liệu, chế biến vị thuốc cổ truyền (m<sup>2</sup>)

| Tên Khu vực                                | Diện tích | Ghi chú |
|--------------------------------------------|-----------|---------|
| 19. Khu vực sơ chế dược liệu               |           |         |
| a. Khu vực loại tạp chất                   |           |         |
| b. Khu vực rửa                             |           |         |
| c. Khu vực thái, cắt                       |           |         |
| d. Khu vực sấy khô hoặc phơi               |           |         |
| 20. Khu vực phức chế dược liệu             |           |         |
| e. Khu vực ngâm, tẩm, ủ                    |           |         |
| f. Khu vực nấu                             |           |         |
| g. Khu vực sao                             |           |         |
| h. Khu vực sấy                             |           |         |
| 21. Khu vực đóng gói và dán nhãn           |           |         |
| 22. Khu vực bảo quản dược liệu đã chế biến |           |         |
| 23. Khu vực kiểm tra chất lượng            |           |         |
| 24. Khu vực khác                           |           |         |
| Tổng Diện tích                             |           |         |

- Diện tích các khu vực bảo chế thuốc cổ truyền

| Tên Khu vực                                        | Diện tích | Ghi chú |
|----------------------------------------------------|-----------|---------|
| 25. Khu vực chiết xuất cao                         |           |         |
| 26. Khu vực cô cao                                 |           |         |
| 27. Khu vực trộn bột, tạo cốm                      |           |         |
| 28. Khu vực làm viên                               |           |         |
| 29. Khu vực bảo chế thuốc nước                     |           |         |
| 30. Khu vực bảo chế cồn thuốc, rượu thuốc          |           |         |
| 31. Khu vực bảo chế các dạng khác (ghi tên cụ thể) |           |         |
| 32. Khu vực đóng gói và dán nhãn                   |           |         |
| 33. Khu vực bảo quản bán thành phẩm                |           |         |
| 34. Khu vực kiểm tra chất lượng                    |           |         |
| 35. Khu vực bảo quản thành phẩm                    |           |         |
| 36. Khu vực khác (nêu tên cụ thể)                  |           |         |
| Tổng Diện tích                                     |           |         |

- Danh mục các thiết bị chế biến, bào chế thuốc cổ truyền

| STT  | Tên thiết bị               | Số lượng | Công suất | Nhà cung cấp | Mục đích sử dụng | Tình trạng hoạt động của thiết bị |
|------|----------------------------|----------|-----------|--------------|------------------|-----------------------------------|
| I.   | Thiết bị bảo chế, chế biến |          |           |              |                  |                                   |
| II.  | Thiết bị xử lý không khí   |          |           |              |                  |                                   |
| III. | Thiết bị xử lý nước        |          |           |              |                  |                                   |

## 2. Chế biến, bào chế thuốc cổ truyền

### 2.1. Hoạt động chế biến bào chế vị thuốc cổ truyền:

Số lô sản phẩm thực hiện chế biến theo từng năm, phân theo các nhóm sản phẩm

| TT | Tên dược liệu/vị thuốc | Phương pháp/Quy trình chế biến | Tiêu chuẩn chất lượng | Khối lượng (kg) | Cơ sở cung ứng dược liệu | Ghi chú (*)   |
|----|------------------------|--------------------------------|-----------------------|-----------------|--------------------------|---------------|
|    | Mã tiền                | Rán dầu                        | TCCS                  | 100             | Công ty A                | Dược liệu độc |
|    |                        |                                |                       |                 |                          |               |
|    |                        |                                |                       |                 |                          |               |

\* **Ghi chú:** Dược liệu độc

### 2.1. Hoạt động bào chế thuốc cổ truyền:

Số lô sản phẩm thực hiện bào chế theo từng năm, phân theo các nhóm sản phẩm

| TT | Tên thuốc | Công thức     | Nguồn gốc xuất xứ bài thuốc | Dạng bào chế | Tiêu chuẩn chất lượng | Lô SX, Hạn dùng | Đơn vị đóng gói nhỏ nhất | Đường dùng | Số lượng | Ghi chú |
|----|-----------|---------------|-----------------------------|--------------|-----------------------|-----------------|--------------------------|------------|----------|---------|
|    | Lục vị    | Thực địa, ... | Thương hàn luận             | Hoàn cứng    | TCCS                  | LV 01           | 100v/lọ                  | Uống       | 5000     |         |
|    |           |               |                             |              |                       |                 |                          |            |          |         |
|    |           |               |                             |              |                       |                 |                          |            |          |         |

## 3. Quản lý chất lượng

### 3.1. Các lô sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng được kiểm nghiệm:

Số lô sản phẩm thực hiện bào chế theo từng năm, phân theo các nhóm sản phẩm

| TT | Tên thuốc | Công thức | Nguồn gốc xuất xứ bài thuốc | Dạng bào chế | Tiêu chuẩn chất lượng | Lô SX, Hạn dùng | Đơn vị đóng gói nhỏ nhất | Đường dùng | Số lượng | Ghi chú |
|----|-----------|-----------|-----------------------------|--------------|-----------------------|-----------------|--------------------------|------------|----------|---------|
|    |           |           |                             |              |                       |                 |                          |            |          |         |
|    |           |           |                             |              |                       |                 |                          |            |          |         |
|    |           |           |                             |              |                       |                 |                          |            |          |         |

\* **Ghi chú:** Ghi rõ về thời gian, cơ sở tiến hành kiểm nghiệm sản phẩm

### 3.1. Các lô sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng:

| Tên sản phẩm | Số lô, Hạn dùng | Lý do không đạt                                                                                                                                                                                     | Hình thức xử lý                                                                                                                              |
|--------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|              |                 | Chỉ tiêu không đạt?<br>kết quả?<br>Phát hiện: kiểm tra chất lượng trong quá trình bảo quản? Lấy mẫu trên thị trường? Lấy mẫu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh?<br>Đơn vị lấy mẫu? đơn vị kiểm nghiệm? | Hình thức thu hồi: tự nguyện? bắt buộc?<br>Tình trạng xử lý (tiêu hủy, cách ly)?<br>Điều tra nguyên nhân?<br>Hành động khắc phục phòng ngừa? |

### 3.2. Các lô sản phẩm bị khiếu nại, trả về:

| Tên sản phẩm | Số lô, Hạn dùng | Lý do khiếu nại, trả về | Hoạt động xử lý                                                                                                       |
|--------------|-----------------|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|              |                 |                         | Hình thức xử lý?<br>Tình trạng xử lý (tiêu hủy, cách ly)?<br>Điều tra nguyên nhân?<br>Hành động khắc phục phòng ngừa? |

### 4. Tự thanh tra (nếu có)

Số đợt tự thanh tra đã tiến hành qua các năm.

Số đợt thanh tra được tiến hành bởi các cơ quan quản lý khác tại cơ sở.

### 5. Thay đổi (nếu có)

#### 5.1. Nhân sự:

Các thay đổi về nhân sự chủ chốt.

#### 5.2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị:

- Cơ sở vật chất chế biến, bào chế
- Công năng/mục đích sử dụng của các phòng/khu vực chế biến, bào chế;
- Trang thiết bị chế biến, bào chế;

### **5.3. Thiết bị:**

Các thay đổi (nếu có) về số lượng, chủng loại, vị trí lắp đặt, mục đích sử dụng, hệ thống phụ trợ (xử lý không khí, xử lý nước...) của các thiết bị phục vụ cho hoạt động bảo quản;

Các biện pháp kiểm soát thay đổi đã áp dụng đối với những thay đổi đó (tái đánh giá, thay đổi quy trình, đào tạo lại...).

### **6. Phụ lục đính kèm**

Để cung cấp thông tin một cách đầy đủ, chi tiết, cập nhật về điều kiện hiện tại của cơ sở, chúng tôi xin gửi kèm theo báo cáo này Bản cập nhật Hồ sơ tổng thể của cơ sở.

## **III. KẾT LUẬN**

Chúng tôi xin cam đoan toàn bộ nội dung báo cáo và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và trung thực của chúng.

Chúng tôi đồng ý và sẵn sàng để Bộ Y tế (Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền/Sở Y tế tỉnh, thành phố tiến hành đánh giá tại cơ sở về việc đáp ứng và duy trì theo tiêu chuẩn chế biến, bào chế thuốc cổ truyền được quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về quy định tiêu chuẩn chế biến, bào chế thuốc cổ truyền trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền.

**Thủ trưởng đơn vị**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)